

# CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG CỦA MỘT SỐ NƯỚC VÀ GIÁ TRỊ THAM KHẢO CHO VIỆT NAM

LÊ THỊ NGỌC LỆ\*

*Du lịch và phát triển du lịch bền vững là chủ đề thu hút sự quan tâm của nhiều học giả và các nhà khoa học. Các nghiên cứu về chính sách phát triển du lịch bền vững cho thấy, các quốc gia có điều kiện, nguồn lực, thị trường và văn hóa khác nhau, nhưng đều phải đối mặt với những thách thức giống nhau trong việc phát triển du lịch bền vững. Bài viết giới thiệu những chính sách phát triển du lịch bền vững của một số nước trên thế giới, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.*

*Từ khóa:* Chính sách phát triển du lịch; du lịch bền vững; kinh nghiệm; giá trị tham khảo; du lịch Việt Nam.

*Tourism and sustainable tourism development are the topics of interest to many scholars and scientists. Studies on sustainable tourism development policies show that countries with different features regarding resources, markets and cultures, however, most of them share a great number of common challenges in developing sustainable tourism. The article introduces some policies for the sustainable tourism development of some countries, thereby drawing certain lessons for Vietnam.*

*Keywords:* Tourism development policies; sustainable tourism; experience; lessons; Vietnam tourism.

NGÀY NHẬN: 12/11/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 29/12/2023

NGÀY DUYỆT: 16/02/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.337.2024.782>

## 1. Chính sách phát triển du lịch bền vững của một số quốc gia

### a. Tại Australia

Thế mạnh của du lịch Australia là tài nguyên du lịch thiên nhiên và văn hóa với cảnh quan độc đáo, di sản bản địa đặc sắc, người dân thân thiện... Đặc biệt, Australia có những chính sách chú trọng nâng cao chất lượng, bảo vệ môi trường, xây dựng sản phẩm có chọn lọc, chuyên môn hóa và cơ sở hạ tầng bảo đảm hướng đến du lịch bền vững.

(1) *Xây dựng và thực hiện tốt chính sách*

*quảng bá du lịch và chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch.*

Những năm qua, Ủy ban Du lịch Australia (Australian Tourism Commission - ATC) đã thực hiện dự án phát triển du lịch trung và dài hạn. ATC có đại diện tại 20 quốc gia trên toàn cầu chịu trách nhiệm về việc quảng bá, xây dựng hình ảnh Australia là một điểm đến du lịch không thể bỏ qua<sup>1</sup>. Ngoài các chương trình Famtrip và Presstrip,

\* *ThS, Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam*

tiếp thị trực tiếp, trực tuyến thông qua Australia.com, qua những người có tầm ảnh hưởng, chương trình khuyến mãi và các sự kiện thương mại, ATC còn thực hiện các chiến dịch quảng cáo linh hoạt, thiết kế riêng cho các thị trường du lịch trọng điểm, như: châu Âu, Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Nhật Bản...

*(2) Chính sách bảo vệ môi trường tự nhiên trong phát triển du lịch.*

Chính phủ Australia ban hành những chính sách độc đáo, như: chính sách “Di chuyển bền vững trên mặt đất trong phát triển du lịch”; áp dụng mô hình xe đạp cho khách sử dụng miễn phí tại 5 điểm đến của Australia. Các nhà cung cấp lớn như hãng hàng không Qantas cũng có chiến lược rõ ràng với cam kết đạt được mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, việc xử lý nhựa sử dụng một lần là ưu tiên hàng đầu<sup>2</sup>.

Chính phủ Australia cũng đã ủy thác cho Tổ chức Bảo tồn Australia (Australian Conservation Foundation) đưa ra các giải pháp sử dụng năng lượng để tăng lợi nhuận và các giải pháp kỹ thuật giảm thiểu chất thải bằng cách chuẩn bị và phổ biến thông tin có thể áp dụng trong thực tiễn cho du lịch. Những thông tin được in thành các quyển sách nhỏ gửi đến từng cơ sở kinh doanh du lịch trong cả nước; những quyển sách này được Cục Du lịch Australia ấn hành định kỳ. Cục Du lịch Australia phát hành băng ghi hình giới thiệu về du lịch sinh thái và việc phải thực hiện để bảo tồn môi trường tự nhiên và văn hóa trên các chuyến bay vào quốc gia này<sup>3</sup>.

*(3) Chính sách bảo tồn các giá trị văn hóa đặc trưng trong phát triển du lịch.*

Australia là quốc gia có ngành Du lịch phát triển mạnh trên thế giới. Để có thể thu hút du khách, họ định vị rất rõ thế mạnh như: cơ quan du lịch bang Nam Australia đã đưa ra kế hoạch “Định vị sản phẩm du lịch” từ năm 2017. Trong kế hoạch này, chính

quyền bang Nam Australia tự định vị họ là “Bang của lễ hội”. Đây là vùng đất rất khô cằn, nghèo nàn, do đó, chỉ có tạo ra các lễ hội độc đáo thì mới có thể thu hút du khách. Hàng loạt lễ hội đa dạng về ẩm thực, thể thao, âm nhạc và du lịch rất đặc sắc, có một không hai trên thế giới, như: năm 2023, đã tổ chức Giải vô địch bóng đá nữ của Australia và New Zealand, Tuần lễ ẩm thực tại thung lũng Clare, Vòng tập hợp mùa giải ngoại hạng Toyota AFL 2023 và Lễ hội cổ điển Barossa 2023 - vốn đã có truyền thống 75 năm về nho và rượu vang<sup>4</sup>.

*b. Hàn Quốc*

Đây là quốc gia không được thiên nhiên ưu đãi về tài nguyên du lịch, tính đến thời điểm hiện tại, đảo núi lửa Jeju và các ống nham thạch là di sản tự nhiên duy nhất được UNESCO công nhận<sup>5</sup>. Mặc dù vậy, báo cáo về du lịch và năng lực cạnh tranh du lịch do Diễn đàn Kinh tế thế giới phát hành cho thấy vị trí của Hàn Quốc không ngừng cải thiện trong bảng xếp hạng điểm đến. Để làm được điều này, chính phủ Hàn Quốc đã không ngừng nỗ lực xây dựng chính sách nhằm hỗ trợ cho ngành Du lịch phát triển.

Một là, chính quyền Hàn Quốc rất chú trọng chính sách phát triển, đa dạng các sản phẩm du lịch. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hàn Quốc (Ministry of Culture, Sports and Tourism - MCST) tổ chức cuộc họp nhằm đưa ra các phương án đẩy mạnh du lịch, nâng cao chất lượng ngành Du lịch lần đầu tiên vào ngày 17/7/2013 do Tổng thống Park Geun-Hye chủ trì. MCST cũng đã tiến hành khảo sát nhu cầu du lịch và nghiên cứu các khu vực du lịch để đề ra kế hoạch phát triển, điều chỉnh khung pháp luật nhằm giải quyết các vấn đề còn tồn đọng trong ngành Du lịch tác động đến sự hài lòng của du khách. Đồng thời, MCST cũng đề ra chiến lược xây dựng hệ thống hợp tác - liên kết giữa các tổ chức chính phủ, liên kết các

ngành để đẩy mạnh khả năng cạnh tranh của ngành Du lịch Hàn Quốc trên thị trường toàn cầu. Ngoài ra, tận dụng làn sóng âm nhạc Hàn Quốc (K-POP), Chính phủ nước này cũng đưa K-POP vào nhóm du lịch văn hóa - loại hình du lịch tích hợp du lịch ẩm thực và du lịch trải nghiệm nhằm đẩy mạnh vào các khu di tích lịch sử, trải nghiệm cuộc sống của người dân<sup>6</sup>.

*Hai là*, xây dựng và thực hiện thành công chính sách xúc tiến thương mại và quảng bá du lịch với hai nội dung nổi bật:

(1) Xây dựng và phát triển nhiều tổ chức du lịch trực thuộc chính phủ với các trang quảng bá du lịch Hàn Quốc trực tuyến trên phạm vi toàn cầu được thiết kế với nhiều ngôn ngữ, dễ dàng sử dụng với hình ảnh bắt mắt tạo sự thoải mái và cảm giác tin cậy cho người truy cập; thủ tục hoàn thuế chưa đầy 1 phút tại sân bay rất thuận tiện cho du khách. Ngoài ra, Chính phủ Hàn Quốc còn kết hợp với các doanh nghiệp trong ngành Du lịch xây dựng một hệ thống thông tin du lịch được cập nhật thường xuyên trên các trang mạng xã hội, như: Facebook, Instagram, Twitter...; hợp tác với các công ty du lịch để mở các đường bay thẳng đến các điểm du lịch nổi tiếng, như: đảo Jeju, thành phố cảng Busan...

(2) Để đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch thông qua phim ảnh, chính phủ Hàn Quốc đã tài trợ cho một nhóm hơn 300 người trong độ tuổi từ 18 - 25 có năng khiếu sang Hoa Kỳ học hỏi mô hình phát triển điện ảnh để áp dụng một cách sáng tạo cho nền điện ảnh Hàn Quốc. Từ đó, cho ra đời các bộ phim ăn khách đưa điện ảnh Hàn Quốc trở nên nổi tiếng khắp thế giới<sup>7</sup>.

*Ba là*, chính sách bảo vệ môi trường trong phát triển du lịch được chính quyền đặc biệt chú trọng. Chính phủ Hàn Quốc xây dựng từ rất sớm chính sách phát triển du lịch bền vững theo hướng “tăng trưởng

xanh”. Từ tháng 8/2008, chính sách “Carbon thấp, tăng trưởng xanh” đã được tung ra như một tầm nhìn mới cho sự phát triển dài hạn của Hàn Quốc. Năm 2009, “Luật cơ bản về tăng trưởng xanh” có hiệu lực, đồng thời “Kế hoạch 5 năm cho tăng trưởng du lịch xanh” cũng được ban hành. Bên cạnh đó, có thể kể đến rất nhiều chính sách phát triển bền vững, như: chính sách Phát triển Công nghiệp năng lượng xanh; chính sách Ứng phó với biến đổi khí hậu; chính sách Tăng trưởng Xanh mới...<sup>8</sup>. Ngoài ra, Hàn Quốc cũng phát huy rộng rãi các chiến dịch văn hóa xanh, sử dụng phương tiện truyền thông và giáo dục như các kênh chính thức của nền văn hóa và du lịch.

### *c. Thái Lan*

*Thứ nhất, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong phát triển du lịch.*

Các chương trình du lịch của Thái Lan chú trọng đến các khu có nhiều cộng đồng dân tộc sinh sống, thông qua việc thực hiện phương châm “Nâng niu nền văn hóa địa phương” với quan điểm phát triển không nhất thiết phải xâm hại văn hóa. Chính phủ Thái Lan tuyên truyền và kêu gọi người dân giữ nguyên vẻ đẹp nguyên sơ của vùng quê, những nét văn hóa truyền thống trước những tác động của ngành Du lịch. Những cuốn sách, áp phích “Du lịch không chỉ đơn thuần là kinh doanh, điều quan trọng là giáo dục cho mọi người ý thức về văn hóa tộc người và bảo tồn nó” hay “Phát triển trong sự tôn trọng các nền văn hóa”...<sup>9</sup>, được phát và đặt ở các khu du lịch với mục đích hướng các tổ chức du lịch, du khách và người dân học cách tôn trọng nền văn hóa bản địa.

*Thứ hai, bảo vệ môi trường tự nhiên trong phát triển du lịch.*

Ngày 06/6/2022, Thái Lan công bố “Chiến lược SMILE - hướng phát triển bền vững ngành Du lịch” trong chương trình

quảng bá du lịch với các tiêu chí: (1) Bền vững về mọi khía cạnh; (2) Nâng cao kỹ năng của lực lượng lao động du lịch đạt tiêu chuẩn quốc tế; (3) Bảo đảm tất cả các khu vực kinh tế đều tham gia vào ngành Du lịch; (4) Thu hút khách du lịch từ nền văn hóa bản địa; (5) Thúc đẩy du lịch sinh thái<sup>10</sup>.

Trong kế hoạch phát triển mới nhất, Thái Lan đưa ra mô hình “Nền kinh tế tuần hoàn - sinh học - xanh” (BCG) cho tương lai bền vững một cách rõ nét nhất, trong đó có việc thiết lập một tiêu chuẩn mới cho du lịch có trách nhiệm<sup>11</sup>. Mô hình BCG được chính phủ Thái Lan giới thiệu như một chiến lược phát triển quốc gia và phục hồi sau đại dịch Covid-19. Với mục tiêu áp dụng khoa học, công nghệ và đổi mới để biến những lợi thế của Thái Lan về đa dạng sinh học và văn hóa thành lợi thế cạnh tranh, tạo ra các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ có giá trị cao, tập trung vào bốn lĩnh vực chiến lược là: (1) Nông nghiệp và thực phẩm; (2) Chăm sóc sức khỏe và y tế; (3) Năng lượng, vật liệu và hóa sinh; (4) Du lịch và kinh tế sáng tạo.

Các chính sách phát triển du lịch của Thái Lan cho thấy, các nguồn tài nguyên cần được sử dụng một cách tiết kiệm, hiệu quả và không thể đánh đổi môi trường để lấy tăng trưởng kinh tế. Cụ thể, Thái Lan đã đưa ra nhiều biện pháp hiệu quả, như: đóng cửa một số điểm du lịch ở giai đoạn nguy cơ cao trong mùa bão lũ nhằm bảo đảm an toàn cho du khách lại vừa giúp thiên nhiên tự phục hồi; lập kế hoạch cho các hoạt động du lịch khác nhau (ẩm thực, y tế và sức khỏe, các sự kiện văn hóa, du lịch nông nghiệp) như một điểm nhấn để thu hút khách... Trên cơ sở lấy ý kiến của các chuyên gia với mục đích tái tạo môi trường, bảo đảm nguồn thu nhập “bền vững lâu dài” cho ngành Du lịch, cơ quan Quản lý khu bảo tồn động vật và thực vật hoang dã đã quyết định đóng cửa một số điểm du lịch vô thời hạn.

## 2. Một số kinh nghiệm cho Việt Nam

*Một là*, thống nhất nhận thức phát triển du lịch bền vững trong hoạch định và thực thi chính sách phát triển du lịch. Phải thực sự coi du lịch là một ngành kinh tế có đóng góp lớn cho nền kinh tế quốc dân và là một lĩnh vực cần phải ưu tiên phát triển. Vì vậy, cần có sự thay đổi nhận thức về vai trò, vị trí của ngành Du lịch, đây không chỉ là một ngành Dịch vụ, giải trí đơn thuần mà là một ngành kinh tế tổng hợp. Coi ngành Du lịch như một ngành kinh tế mũi nhọn về chiến lược phát triển, về các chính sách, như: đầu tư vốn, đất đai, thuế, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá, hệ thống hạ tầng giao thông...

*Hai là*, có chính sách khuyến khích thu hút đầu tư phát triển du lịch đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước, như: miễn hoặc giảm thuế đất cho việc xây dựng các khu du lịch, khách sạn, khu vui chơi giải trí phục vụ khách du lịch; ưu đãi hoàn thuế giá trị gia tăng đối với máy móc, thiết bị nhập khẩu phục vụ cho du lịch; điều chỉnh giá điện cho các cơ sở lưu trú; thành lập quỹ hỗ trợ phát triển du lịch... Chú ý phát triển cả thị trường quốc tế và thị trường nội địa, đặc biệt phát triển thị trường du lịch quốc tế có trọng điểm.

*Ba là*, có chính sách hỗ trợ phát triển đa dạng sản phẩm du lịch, chú trọng đón đầu những định hướng mới để phát triển du lịch bền vững. Cần có những tiểu vùng du lịch trọng điểm và loại hình du lịch; sản phẩm du lịch trọng điểm, độc đáo, đặc sắc tùy theo điều kiện cụ thể của tài nguyên du lịch, trước hết là khai thác tốt các di sản vật thể và phi vật thể đã được UNESCO vinh danh.

*Bốn là*, cần có chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong việc tăng mức đầu tư nhất định đối với ngành giải trí, tạo sự liên kết giữa ngành giải trí và du lịch; đặc biệt là phim ảnh nhằm quảng bá phát triển du lịch Việt



Nam. Các trang web quảng bá du lịch cần được cập nhật các thông tin liên quan đến du lịch một cách thường xuyên, thiết kế hình ảnh bắt mắt, có nhiều ngôn ngữ để người theo dõi có thể lựa chọn. Ngoài ra, cần chú trọng đơn giản hóa các thủ tục nhập cảnh, cấp visa, hoàn thuế cho khách du lịch.

*Năm là*, Việt Nam cần có chính sách đầu tư vào cơ sở hạ tầng và tiện ích du lịch, như: đường bay, khách sạn, nhà hàng, phương tiện vận chuyển để thu hút khách du lịch và tạo điều kiện thuận lợi cho họ tham quan và khám phá các địa danh.

*Sáu là*, chú trọng chính sách quản lý và bảo tồn các di sản văn hóa, lịch sử và truyền thống nhằm bảo đảm tài nguyên du lịch được sử dụng một cách bền vững. Việc tạo ra các chương trình giáo dục và tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của du khách về giá trị văn hóa của địa phương và các di sản văn hóa, lịch sử và truyền thống cũng là một điều cần thiết nhằm phát huy vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch.

*Bảy là*, tăng cường đào tạo nguồn nhân lực, chuyên gia về quản lý du lịch, phát triển sản phẩm du lịch và tiếp thị, quảng bá thương hiệu du lịch. Việc đào tạo nguồn nhân lực chuyên môn, có kiến thức về văn hóa, lịch sử, du lịch và có kỹ năng giao tiếp, hướng dẫn khách du lịch là yếu tố quan trọng bảo đảm chất lượng dịch vụ và tạo sự hài lòng cho khách du lịch.

*Tám là*, có chính sách phát triển du lịch bền vững về môi trường qua việc tích cực tham gia các mạng lưới và tổ chức quốc tế về du lịch bền vững. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và nâng cao ý thức về du lịch bền vững, hướng đến “du lịch có trách nhiệm”, “du lịch theo hướng tăng trưởng xanh”. Tạo môi trường pháp lý nhằm khuyến khích các tổ chức, công ty du lịch đầu tư vào công tác bảo vệ môi trường du lịch hướng đến ngành Du lịch bền vững.

Việt Nam cần vận dụng những điểm phù hợp để hoàn thiện cơ chế, chính sách, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của ngành Du lịch Việt Nam, đáp ứng nhu cầu và kỳ vọng của du khách trong nước và quốc tế, đồng thời đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của đất nước. □

### **Chú thích:**

1. *Một số chính sách phát triển du lịch quốc gia Úc*. <http://itdr.org.vn>, ngày 25/12/2022.
2. *Cách Australia làm du lịch bền vững: Xu hướng đi đầu mà Việt Nam có thể học hỏi*. <https://bvhttdl.gov.vn>, ngày 03/6/2023.
3. Nguyễn Quyết Thắng, Nguyễn Xuân Thắng. *Kinh nghiệm thế giới về bảo vệ môi trường du lịch*. Tạp chí Môi trường, số Chuyên đề tiếng Việt, tháng 3/2019.
4. *Du lịch địa phương năm 2023 nên theo xu hướng nào?* <https://baoquangnam.vn>, ngày 02/01/2023.
5. *Danh sách di sản thế giới tại Hàn Quốc*. <https://vi.m.wikipedia.org>.
- 6, 7. Trần Quốc Trung, Huỳnh Hải Yến. *Chính sách phát triển ngành Du lịch của Hàn Quốc và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng, Vol.17, No2, 2019, tr. 5 - 9.
8. *Một số kinh nghiệm phát triển du lịch bền vững trên thế giới*. <https://bvhttdl.gov.vn>, ngày 29/12/2017.
9. Bùi Thanh Thủy. *Bảo đảm tính bền vững cho văn hóa truyền thống của các tộc người trong phát triển du lịch trên cơ sở kinh nghiệm của một số quốc gia*. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc tế: *Phát triển du lịch bền vững - Vai trò của nhà nước, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo*. H. NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2016, tr. 254.
10. *Thái Lan công bố chiến lược phát triển bền vững ngành Du lịch*. <https://www.vietnam-plus.vn>, ngày 07/6/2022.
11. 12. *Thái Lan áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn cho phát triển du lịch bền vững*. <https://bvhttdl.gov.vn>, ngày 31/7/2023.